

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2020/DS-ST

Ngày: 23-6-2020

“V/v yêu cầu bồi thường thiệt hại do
sức khỏe bị xâm phạm”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Chung**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Phan Ngọc Thạch**;

Ông **Trần Việt Hùng**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phú**, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông **Hoàng Trung Thành** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 382/2019/TLST-DS, ngày 02 tháng 12 năm 2019 về việc “Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2020/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn Mười H**, sinh năm 1964; HKTT: Tổ 2, ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở hiện nay: Tổ 6, ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Mười H: Bà **Lê Thị L**, sinh năm 1972; HKTT: Tổ 2, ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở hiện nay: Tổ 6, ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

-Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1972; địa chỉ: Tổ 6, ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện ngày 18/10/2019 cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án Người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn bà Lê Thị L trình bày:

Ngày 15/11/2018, ông N dùng rựa chém ông Mười H một nhát trúng vào phía sau đầu gây thương tích 18%. Vụ việc này Tòa án nhân dân huyện T và Tòa án nhân

dân tỉnh Tây Ninh đã xét xử ông N với mức án 02 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Trong quá trình điều tra vụ án trên thì ông Mười H có yêu cầu ông N bồi thường số tiền 82.000.000 đồng, tại phiên tòa sơ thẩm ông Mười H ủy quyền cho Luật sư yêu cầu cụ thể nhưng Luật sư không yêu cầu nên Tòa án tách phần bồi thường thiệt hại ra giải quyết bằng vụ án dân sự khác. Ông Mười H vẫn còn bị đau đầu nên ngày 16/12/2019 ông có đi khám tổng quát ở Bệnh viện Chợ Rẫy chi phí hết 4.139.280 đồng. Ông Mười H thấy đau đầu nên tự đi chứ không theo chỉ định của Bác sĩ.

Nay bà đại diện cho ông Mười H yêu cầu ông N phải bồi thường cho ông Mười H các khoản cụ thể như sau:

- Tiền mất thu nhập của ông Mười H khi nằm viện 08 ngày từ ngày 15/11/2018 đến 23/11/2018 là 2.400.000 đồng.

- Tiền mất thu nhập của ông Mười H do không lao động được sau khi ra viện là 09 tháng là 54.000.000 đồng.

- Chi phí thuốc men nằm viện là 2.000.000 đồng.

- Tiền thuê xe cấp cứu đi về 02 chuyến là 2.000.000 đồng.

- Tiền ăn của ông Mười H 08 ngày nằm viện là 1.200.000 đồng.

- Các chi phí khác trong bệnh viện tổng cộng là 1.800.000 đồng.

- Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe sau khi xuất viện trong 05 tháng là 25.000.000 đồng.

- Tiền tổn thất tinh thần là 30.000.000 đồng.

- Tiền mất thu nhập của bà do phải nuôi ông Mười H 08 ngày nằm viện là 2.400.000 đồng.

Tổng các khoản trên là 121.200.000 đồng, cộng với khoản 4.139.280 đồng ngày 16/12/2019, thành 125.339.280 đồng. Ngoài ra, ông Mười H không yêu cầu gì khác.

Bị đơn ông Nguyễn Văn N trình bày:

Ngày 15/11/2018, ông dùng rựa chém một nhát trúng ông Mười H vào đầu không biết gây thương tích 18%. Vụ việc này Tòa án nhân dân huyện T và Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh đã xét xử ông với mức án 02 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích.

Nay ông không đồng ý bồi thường bất cứ khoản nào cho ông Mười H vì ông Mười H qua đất ông đánh ông trước, ông chỉ tự vệ, không có lỗi, không bồi thường. Ông xin được giải quyết và xét xử vắng mặt ông trong vụ án này.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã thụ lý và giải quyết vụ án đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; không xảy ra vi phạm về tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án.

- Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào các Điều 584, 585, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 147, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án để xử theo hướng:

+ Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Mười H. Buộc ông N có nghĩa vụ bồi thường cho ông Mười H số tiền 34.336.646 đồng. Đối với số tiền tổng cộng là 91.002.634 đồng, tại phiên tòa bà L đã rút lại yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

+ Buộc ông N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận công khai tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, ông Mười H là Nguyên đơn vắng mặt nhưng đã ủy quyền cho bà L đại diện. Ông N là Bị đơn vắng mặt có đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông Mười H, ông N.

[2] Về nội dung tranh chấp: Tại phiên tòa, bà L đại diện cho ông Mười H yêu cầu Tòa án buộc ông N bồi thường cho ông Mười H các khoản theo quy định của pháp luật, đối với những phần không phù hợp thì bà xin rút lại. Trong quá trình làm việc ông N không đồng ý bồi thường khoản nào cho ông Mười H.

[3] Xét yêu cầu của các bên thấy rằng:

[3.1] Căn cứ vào Bản án hình sự phúc thẩm số 161/2019/HS-PT ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 10 giờ ngày 15/11/2018, tại ranh đất của ông N và ông Mười H thuộc ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, giữa ông N và ông Mười H xảy ra mâu thuẫn đánh nhau thì ông N dùng một cây rựa chém trúng đầu của ông Mười H một cái gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 18%. Do đó, căn cứ vào Điều 584, 585 của Bộ luật Dân sự 2015 cần buộc ông N có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho ông Mười H là phù hợp.

[3.2] Xét mức bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của ông Mười H thấy rằng: Căn cứ vào quy định tại Điều 590 của Bộ luật Dân sự 2015 Hội đồng xét xử chấp nhận các khoản với mức bồi thường tương ứng cụ thể như sau:

Đối với chi phí nằm viện: Theo các chứng từ ông Mười H cung cấp chỉ có 1.883.646 đồng nên chỉ chấp nhận khoản này.

Đối với chi phí thuê xe cấp cứu đi về 02 chuyến 2.000.000 đồng là có căn cứ chấp nhận toàn bộ.

Đối với tiền ăn của ông Mười H trong 08 ngày nằm viện là 1.200.000 đồng là có căn cứ chấp nhận toàn bộ.

Đối với tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe sau khi xuất viện ông Mười H yêu cầu 05 tháng với số tiền 25.000.000 đồng nhưng chỉ có căn cứ chấp nhận 01 tháng với số tiền 5.000.000 đồng.

Đối với tiền mất thu nhập của ông Mười H khi nằm viện và bà L phải nuôi ông Mười H từ ngày 15/11/2018 đến 23/11/2018 là 08 ngày với số tiền 4.800.000 đồng là có căn cứ chấp nhận toàn bộ.

Đối với tiền mất thu nhập của ông Mười H do không lao động được sau khi ra viện ông Mười H yêu cầu 09 tháng với số tiền là 54.000.000 đồng nhưng chỉ có căn cứ chấp nhận 02 tháng với số tiền 12.000.000 đồng.

-Đối với tiền tổn thất tinh thần ông Mười H yêu cầu 30.000.000 đồng nhưng chỉ có căn cứ chấp nhận 05 tháng với số tiền 7.450.000 đồng.

Đối với các chi phí khác trong bệnh viện tổng cộng 1.800.000 đồng nhưng không có chứng từ nên không chấp nhận.

Đối với chi phí khám bệnh ngày 16/12/2019 là 4.139.280 đồng là không có căn cứ nên không chấp nhận.

[3.3] Như vậy, tổng số tiền cần buộc ông N phải bồi thường cho ông Mười H đối với các khoản được chấp nhận là 34.336.646 đồng.

[4] Đối với các khoản không được chấp nhận với số tiền tổng cộng là 91.002.634 đồng, tại phiên tòa bà L đã rút lại yêu cầu nên cần đình chỉ giải quyết đối với phần yêu cầu này là phù hợp với quy định tại Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc ông N phải chịu 1.717.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ông Mười H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên hoàn trả cho ông Mười H toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 584, 585, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Mười H đối với ông Nguyễn Văn N về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Buộc ông Nguyễn Văn N có nghĩa vụ bồi thường cho ông Nguyễn Văn Mười H số tiền 34.336.646 (ba mươi bốn triệu ba trăm ba mươi sáu nghìn sáu trăm bốn mươi sáu) đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án ông Nguyễn Văn Mười H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án ông Nguyễn Văn N không thi hành số tiền trên, thì hàng tháng người phải thi hành án ông Nguyễn Văn N còn phải trả cho người được thi hành án ông Nguyễn Văn Mười H số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ giải quyết một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Mười H về việc yêu cầu ông Nguyễn Văn N bồi thường số tiền 91.002.634 (chín mươi một triệu không trăm lẻ hai nghìn sáu trăm ba mươi bốn) đồng.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Nguyễn Văn N phải chịu 1.717.000 (một triệu bảy trăm mười bảy nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Ông Nguyễn Văn Mười H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả cho ông Nguyễn Văn Mười H 3.025.000 (ba triệu không trăm hai mươi lăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu số 0000065 ngày 02/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho ông Mười H biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng ông N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

Nguyễn Thành Chung